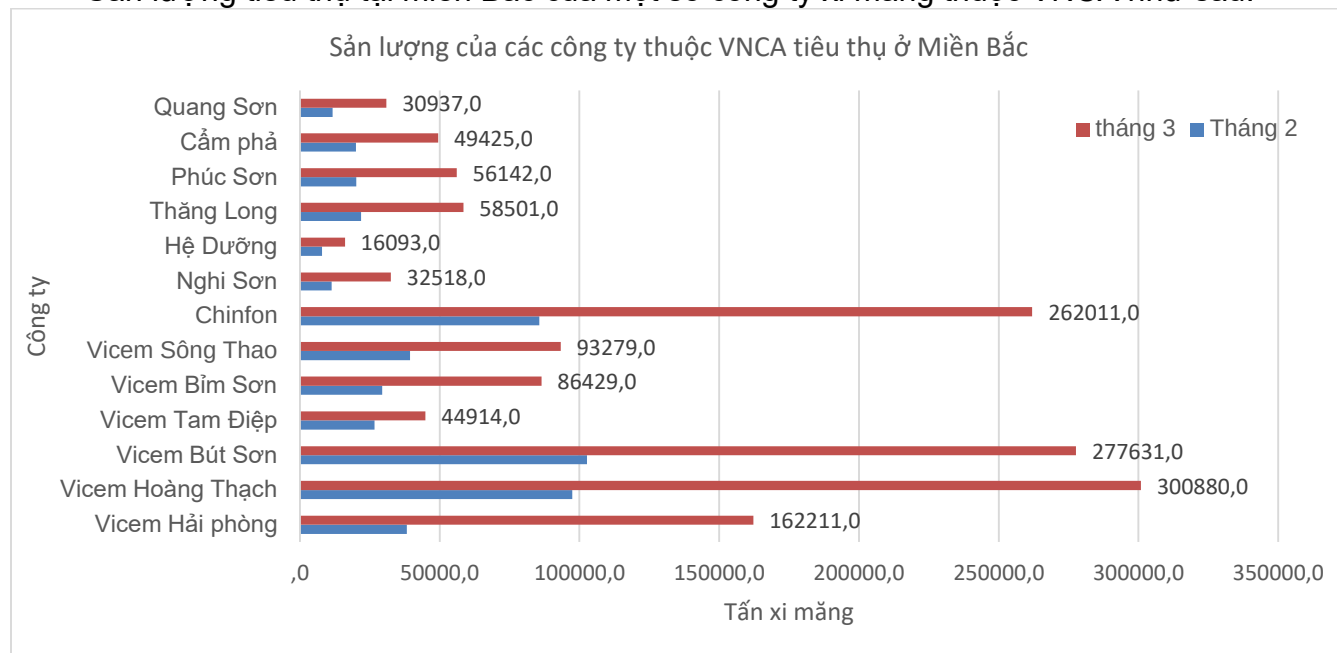


TÌNH HÌNH THI TRƯỜNG XI MĂNG VIỆT NAM QUÝ 1/2018

I. Thi trường xi măng miền Bắc:

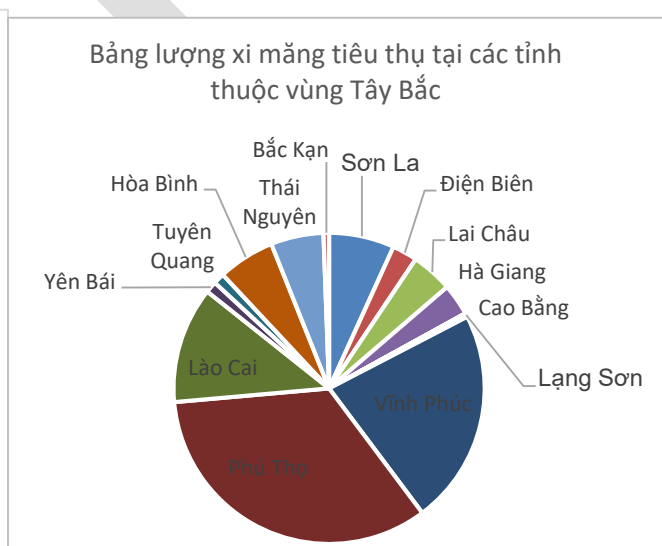
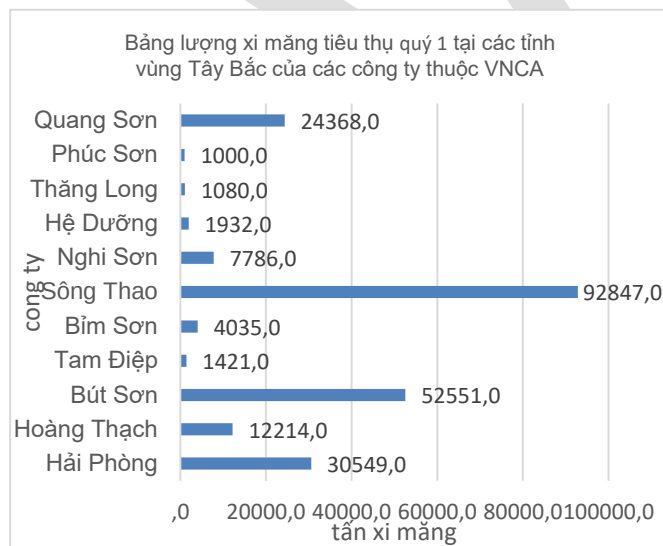
Tổng lượng tiêu thụ xi măng của cả nước tại địa bàn miền Bắc tháng 3/2018 là: 2.452.621 tấn (tháng 2/2018 là 1.033.875 tấn; tháng 1/2018 là 2.129.798 tấn).

Sản lượng tiêu thụ tại miền Bắc của một số công ty xi măng thuộc VNCA như sau:

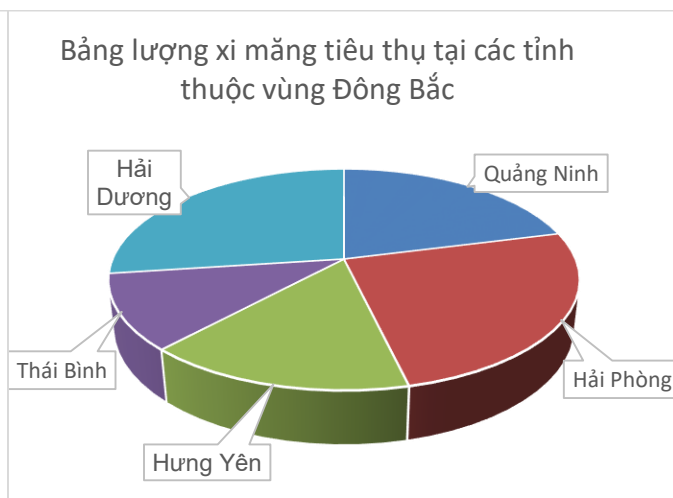
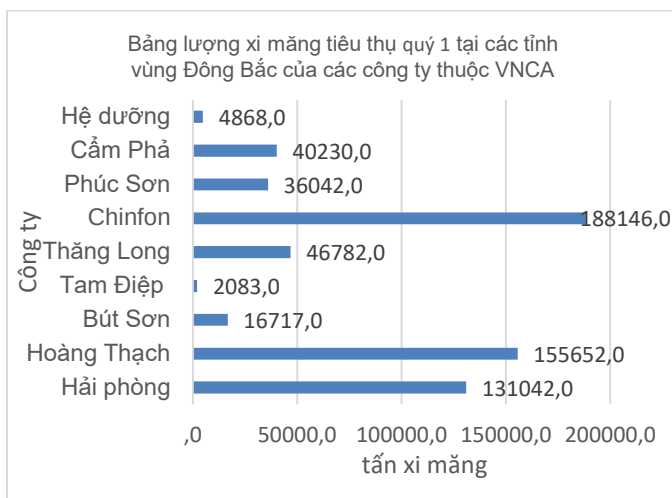


Lượng xi măng tiêu thụ tại các vùng ở Miền Bắc trong quý 1/2018 như sau:

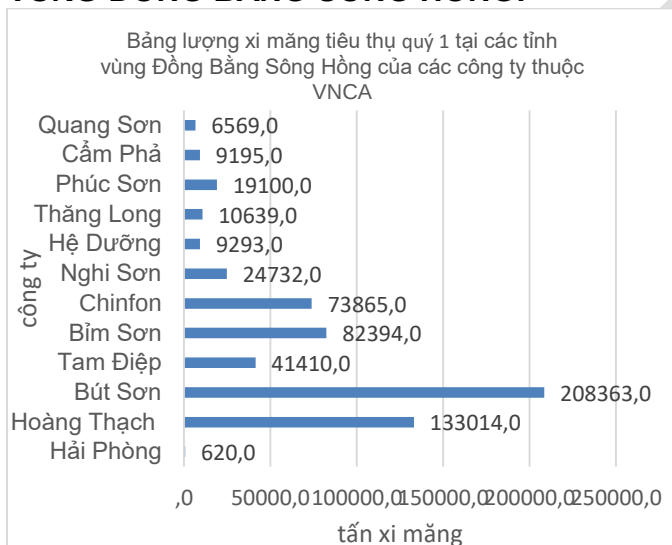
VÙNG TÂY BẮC:



VÙNG ĐÔNG BẮC:



VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG:



Giá bán lẻ một số chủng loại xi măng trên địa bàn Miền Bắc Quý 1/2018 như sau:
Giá không ghi chú chủng loại thì được hiểu là giá PCB 30 (đơn vị: nghìn đồng/tấn)

1. Tại Sơn La: - XM Sơn La: 900

- XM Yên Bái: 1.060 (giá tại nhà máy)

- XM Tam Điệp: 1.380

2. Tại Hòa Bình: - XM X18 : 900 - XM ChinFon: 1.300 - XM Bút Sơn: 1.320

3. Tại Lạng Sơn: - XM Phúc Sơn: 1.300

- XM Hoàng Thạch: 1.440

- XM Lạng Sơn: 900

4. Tại Thái Nguyên: - XM Lưu Xá: 950

- XM Cao Ngạn PCB 40: 950

- XM La Hiên: 1.040

- XM Quang Sơn: 1.170

- XM Phú Thọ: 950

- XM Tuyên Quang: PCB 30: 1090 PCB 40: 1130

5. Tại Quảng Ninh: - XM Hoàng Thạch: 1.400 - XM Phúc Sơn: 1.290

- XM Chin Fon: 1.300

- XM Lam Thạch : 1.175

- XM Thăng Long PCB 40 1.350

- XM Hạ Long PCB 40 1.360

- XM Cẩm phả PCB 40 1.300

6. Tại Bắc Ninh: - Xi măng Hoàng Thạch: 1.400 - XM Cẩm Phả PCB 40: 1.340

XM Phúc Sơn: 1.310 XM Nghi Sơn PCB40: 1.430

7. Tại Bắc Giang: - XM Hoàng Thạch: 1.400

- XM Cẩm Phả PCB 40: 1.340	- XM Lâm Nghiệp: 930
- XM Thăng Long PCB 40 1.350	- XM Trung Hải: 950
- XM Hoàng Mai: 1.320	- XM Phúc Sơn: 1.290

8. Tại Hải Dương:

- XM Cẩm phả PCB 40 1.260	- XM Phúc Sơn: 1.240
- Hoàng Thạch: 1.380	- XM Trung Hải: 950

9. Tại Hưng Yên: - XM Hoàng Thạch: 1.420

- XM Chín Fon: 1.200	- XM Bút Sơn: 1.280
- XM Phúc Sơn: 1.150	

10. Tại Thanh Hoá: - XMVLXD Bỉm Sơn: 1.070

- XM Bỉm Sơn: 1.330	- XM Nghi Sơn PCB 40 1.420
- XM Hoàng Mai 1.280	- XM Tam Điệp: 1.250

11. Tại Ninh Bình: - XM Tam Điệp: 1.250 - XM Hệ Dưỡng: 970

- XM Bỉm Sơn: 1.220	XM Kiện Khê	950
---------------------	-------------	-----

12. Tại Nam Định: - XM Hoàng Thạch: 1.380 XM Cẩm phả: 1.250

- XM Bỉm Sơn: 1.300	XM Phúc Sơn: 1.240
- XM Bút Sơn: 1.280	- XM Chín Fon: 1.310

13. Tại Thái Bình:

- XM Bỉm Sơn: 1.320	- XM Chín Fon: 1.300	- XM Thăng Long: 1.300
- XM Bút Sơn: 1.300	- XM Phúc Sơn: 1.250	- XM Cẩm phả: 1.280

14. Tại Hà Nội.

- XM Chín Fon: 1.350	- XM Hoàng Thạch: 1.570
- XM Phúc Sơn: 1.290	- XM Bỉm Sơn: 1380
- XM Tam Điệp: 1350	- XM Bút Sơn: 1360
	- XM Thăng Long PCB 40: 1.350
- XM Nghi Sơn PCB 40: 1.570	- XM Cẩm Phả: 1.300

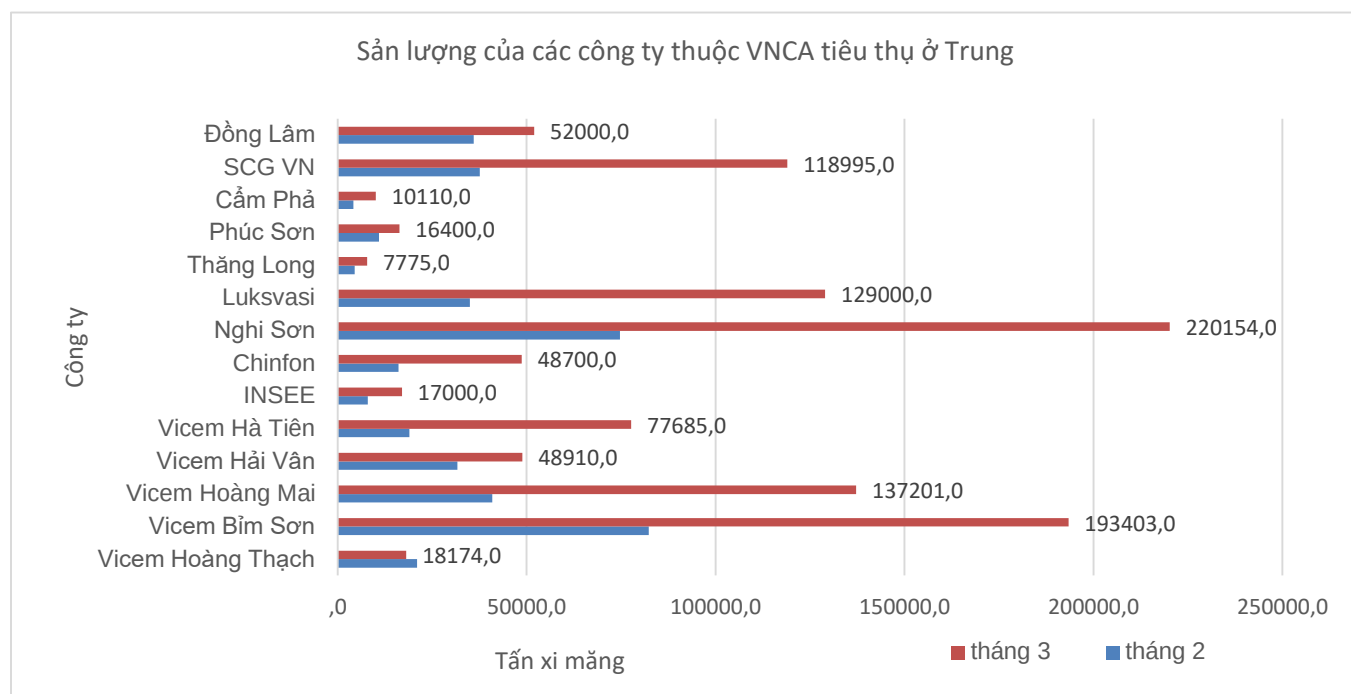
15. Tại Hải phòng: - XM Chín Fon: 1.250 XM Cẩm phả: 1.290

- XM Hải phòng: 1.280	- XM Phúc Sơn: 1.200
-----------------------	----------------------

II. Thị trường xi măng miền Trung:

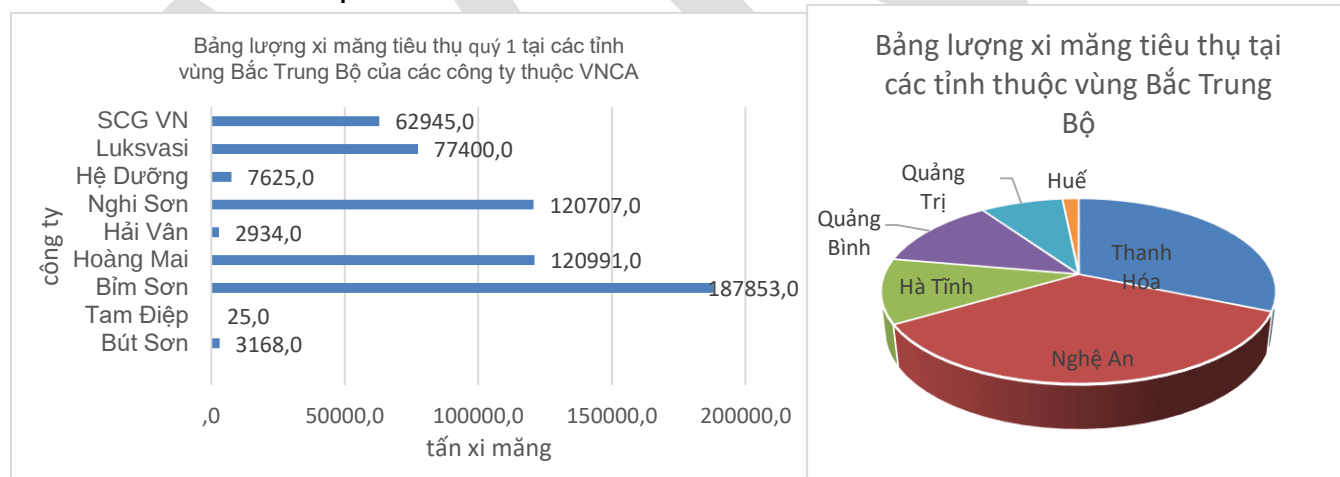
Tổng lượng tiêu thụ xi măng của cả nước tại địa bàn miền Trung tháng 3/2018: 1.472.194 tấn (tháng 2 là 609.374 tấn; tháng 1 là 1.261.212 tấn).

Sản lượng tiêu thụ tại miền Trung của một số công ty xi măng thuộc VNCA như sau:

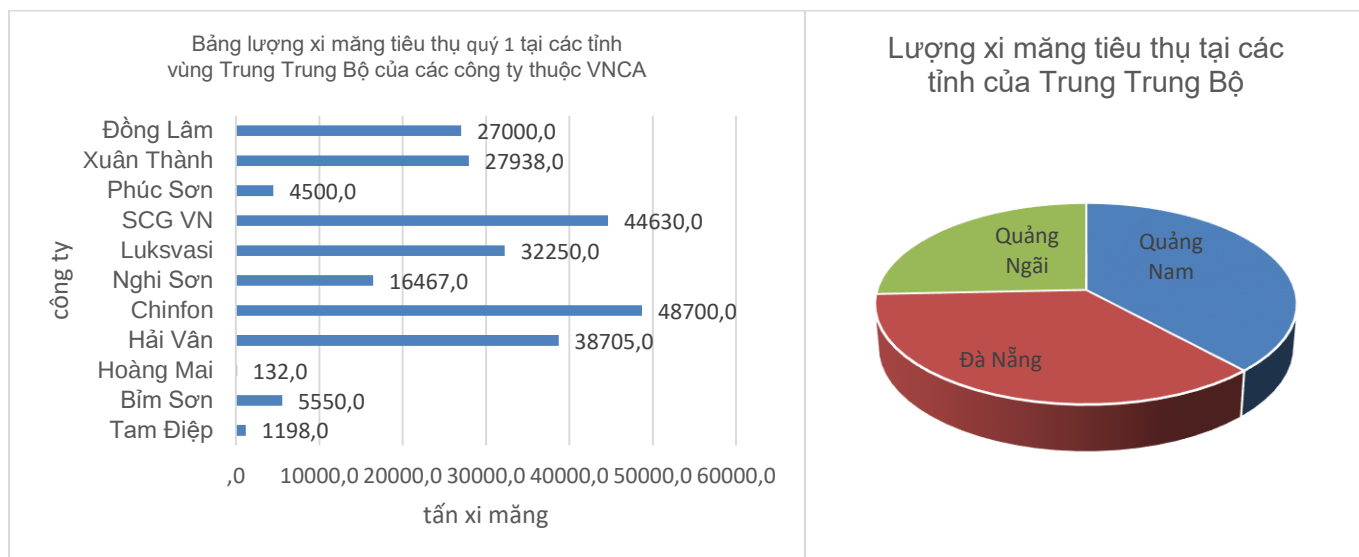


Lượng xi măng tiêu thụ tại các vùng ở Miền Trung trong quý 1/2018 như sau:

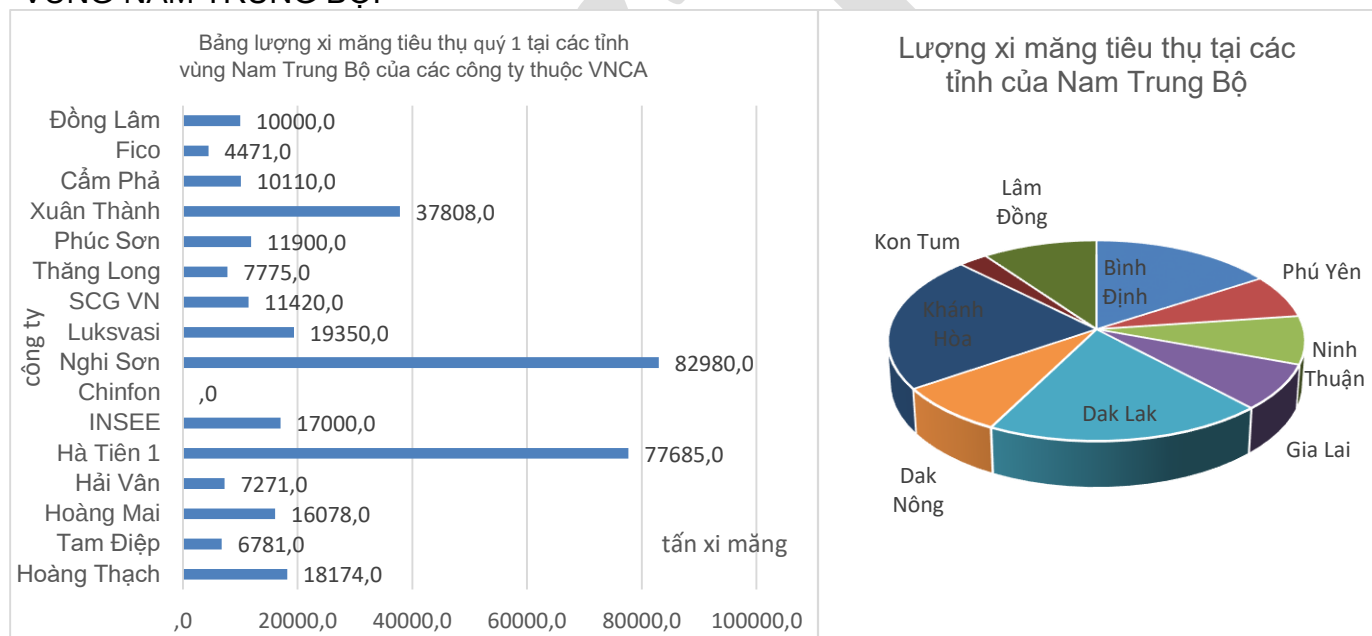
VÙNG BẮC TRUNG BỘ:



VÙNG TRUNG TRUNG BỘ



VÙNG NAM TRUNG BỘ:



Giá bán lẻ một số chủng loại xi măng trên địa bàn Miền Trung như sau: (đơn vị: nghìn đồng/tấn)

- * Giá XM tại Nghệ An, Hà Tĩnh:**
- XM Sông Gianh: 1.035
 - XM Bỉm Sơn: 1.350
 - XM Hoàng Mai PCB 40 : 1.360
- * Giá XM tại Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế:**
- XM COSEVCO 11: 1.100
 - ChínFon: 1.350
 - XM Quảng Trị: 980
 - XM Sông Gianh: 1.360
 - Phúc sơn: 1.340
 - XM Luks VN PCB 40: 1.300
 - XM Hoàng Mai PCB 40: 1.400

*** Giá XM tại Đà Nẵng:** - XM Sông Gianh: 1.350 - XM Hải Vân (tại Nhà máy): 1.300

- XM Nghi Sơn PCB 40: 1.540 - XM Hoàng Thạch PCB 40: 1.550 XM Hoàng Mai PCB 40: 1.490

- XM Phúc Sơn: 1.385 - XM luks VN PCB 40: 1.400 -ChinFon: 1.425

*** Giá XM tại Gia lai, Đắk Lắk, Kontum:** XM Hoàng Thạch: 1.800

- XM Hà tiên Vicem PCB 40: 1.800 - XM Phúc Sơn PCB 40: 1.700

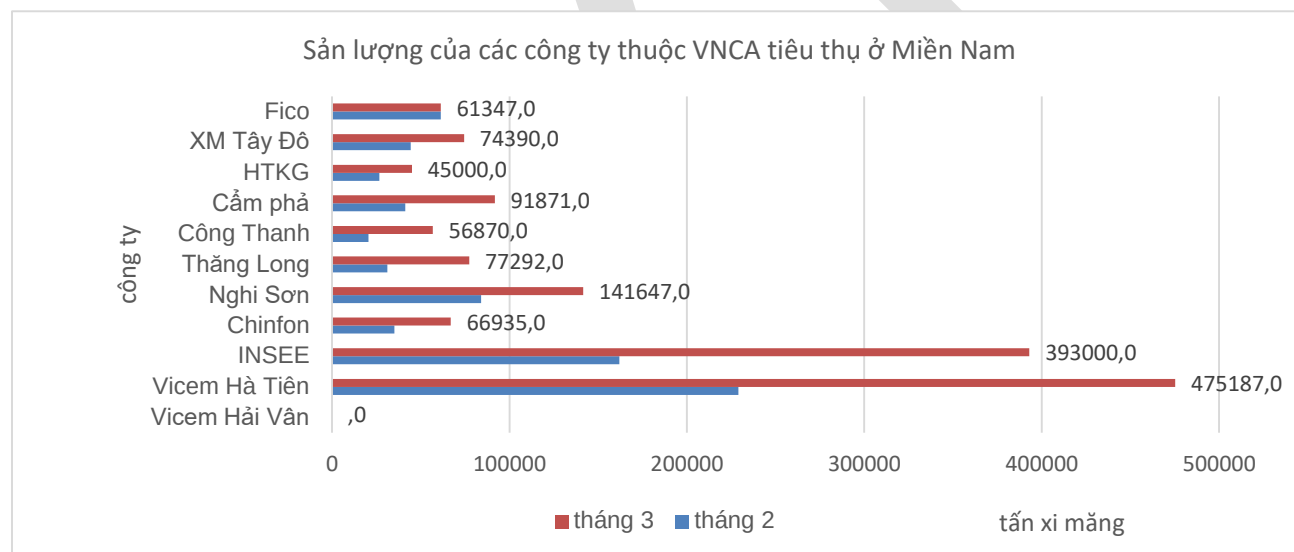
- XM Gia Lai: 1.200 - XM Hoàng Mai PCB 40: 1.800

- XM Thăng Long 1.700 -

III. Thị trường xi măng Miền Nam:

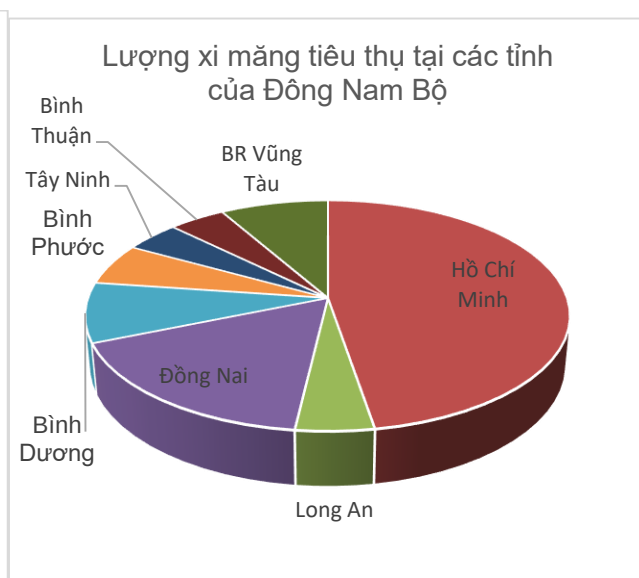
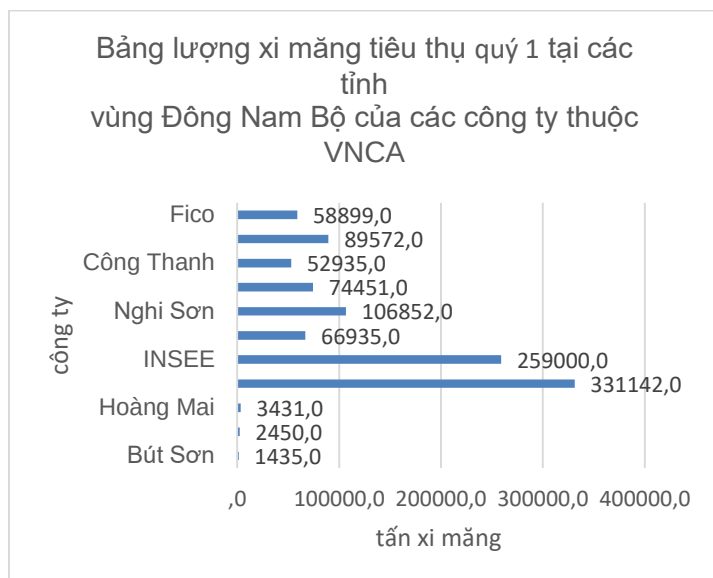
Tổng lượng tiêu thụ xi măng của cả nước tại địa bàn miền Nam là: 1.792.328 tấn (tháng 2/2018 là 1.070.976 tấn; tháng 1/2018 là 1.737.154 tấn).

Sản lượng tiêu thụ tại miền Nam của một số công ty xi măng thuộc VNCA như sau:

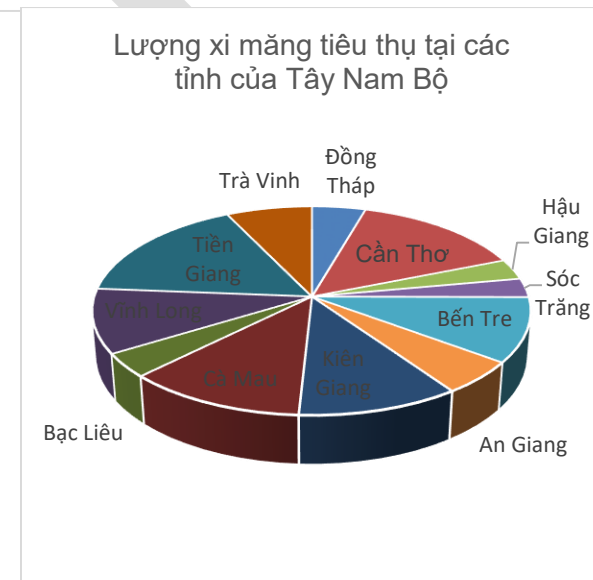
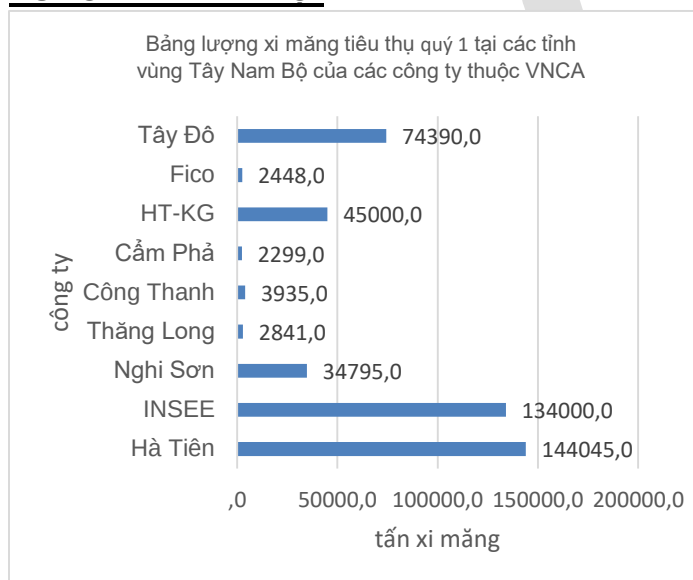


Lượng xi măng tiêu thụ tại các vùng ở Miền Nam tháng 3/2018 như sau:

VÙNG ĐÔNG NAM BỘ:



VÙNG TÂY NAM BỘ:



Giá một số chủng loại xi măng trên địa bàn Miền Nam như sau: (đơn vị: nghìn đồng/tấn)

*** Giá xi măng tại Thành phố HCM:**

- XM Vicem -Hà Tiên PCB 40 : 1.730
- XM Nghi Sơn PCB 40:1.730
- XM ChínFon :1.640
- XM Cầm phả PCB 40: 1.680
- XM Phúc Sơn: 1.600
- XM FICO: 1.570
- XM INSEE (Siam City Cement) đa dụng PCB 40: 1.730
- XM Công Thanh: 1.600

*** Giá xi măng tại Cần Thơ và các tỉnh lân cận:**

- XM FICO Tây Ninh: 1.600
- XM Nghi Sơn PCB 40: 1.780
- XM Tây Đô tại Công ty PCB 40 1.394 ; PCB 50 xá : 1.353
- XM Hà tiên Vicem PCB 40: 1.700

- * Giá xi măng tại Kiên Giang:** - XM Hà tiên Vicem PCB 40: 1.760
- XM Hà Tiên-Kiên Giang (cá sấu) tại kho: 1.200
- PCB 40: 1.330

Nhận xét chung thi trường nội địa:

Về giá xi măng: Giá xi măng ổn định trong Quý 1/2018.

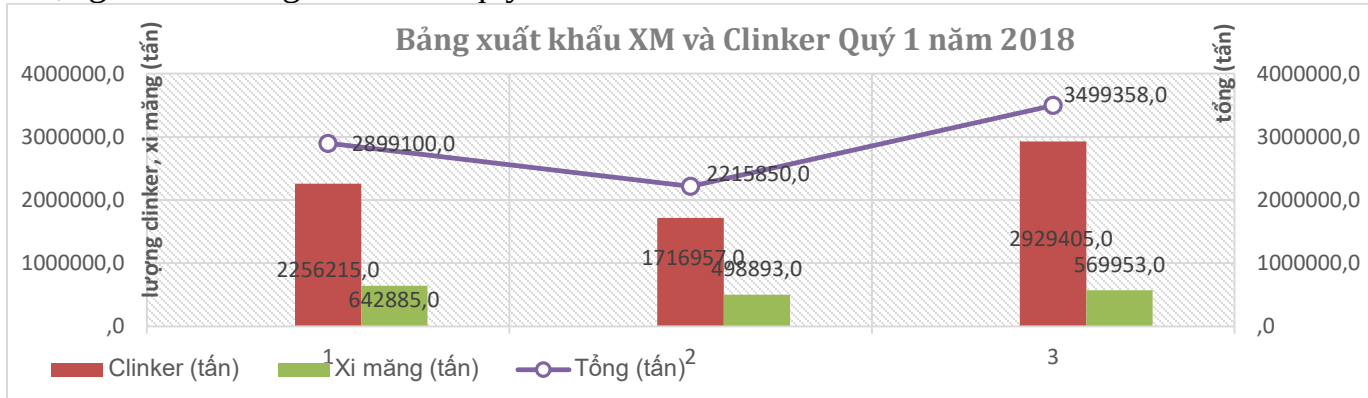
Tồn kho cuối tháng 3: Xi măng: 2,1 triệu tấn; clinker: 2,45 triệu tấn.

Tồn kho cuối tháng 2: Xi măng: 2,7 triệu tấn; clinker: 1,1 triệu tấn.

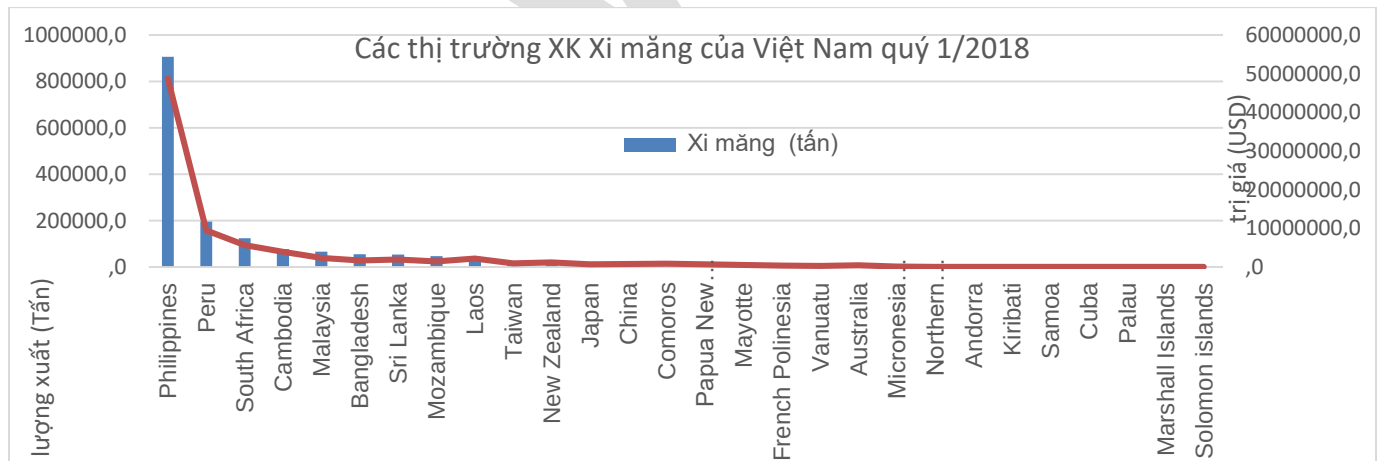
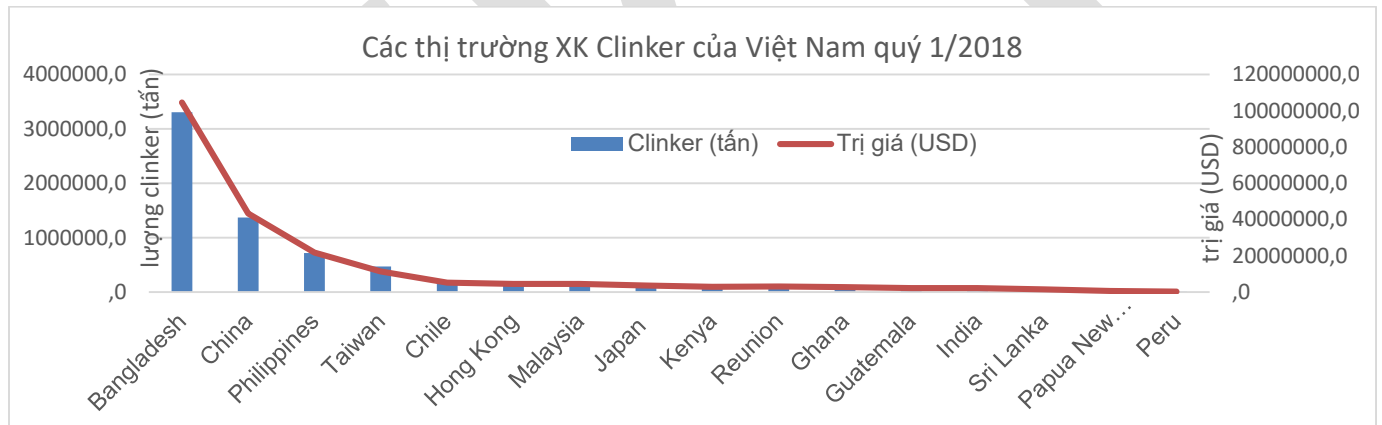
Tồn kho cuối tháng 1: Xi măng: 2,8 triệu tấn; clinker: 1,3 triệu tấn.

B- XUẤT KHẨU (XK)

1. Lượng XK xi măng và clinker quý 1/2018 như sau:

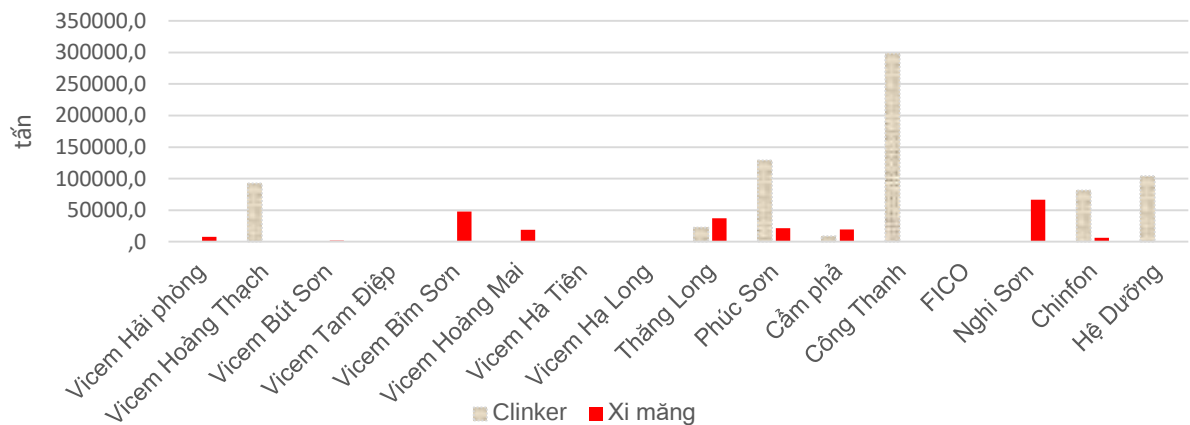


2. Các thị trường XK xi măng và clinker của Việt Nam Quý 1 năm 2018:



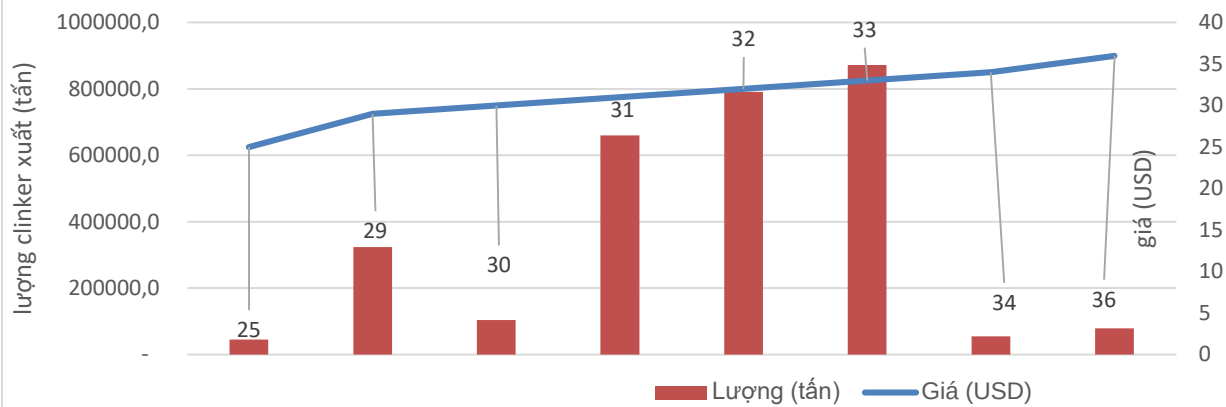
3. Một số nhà XK trực tiếp (các nhà sản xuất) thuộc VNCA như sau:

Biểu đồ lượng xuất khẩu quý 1/2018 của các công ty thuộc VNCA



4. Bảng phổ giá xuất khẩu xi măng loại thông thường và clinker trong quý 1/2018 như sau:

Bảng phổ giá xuất khẩu clinker quý 1/2018



Bảng phổ giá xuất xi măng thông dụng quý 1/2018

